TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THUẬN BẮC** TỈNH NINH THUẬN	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 18/2023/HS-ST.
Ngày: 23-11-2023.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THUẬN BẮC, TỈNH NINH THUẬN

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phan Phước Trí.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Đoàn Đức Hồng, ông Đoàn Hữu Hoan

Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà: Bà Lâm Thị Hòa Yên – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thuận Bắc.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Bắc tham gia phiên tòa: ông Nguyễn Duy Luân– Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 11 năm 2023, tại phòng xử án Tòa án nhân dân huyện Thuận Bắc, tỉnh Ninh Thuận mở phiên tòa xét xử sơ thẩm, công khai vụ án hình sự thụ lý số 16/2023/TLST-HS ngày 20/10/2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 19/QĐXXST-HS ngày 08/11/2023, đối với bị cáo:

NGÔ VĂN S, Sinh ngày: 12/9/1988; Nơi sinh: Ninh Thuận.

Tên gọi khác: không; Giới tính: Nam; Nơi cư trú: thôn Ấn Đ, xã Lợi H, huyện Thuận B, tỉnh Ninh Thuận. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Nghề nghiệp: Lái xe; Trình độ học vấn: 10/12; Cha: Không rõ. Mẹ: Ngô Thị A - sinh năm 1971.Vợ: Lê Nguyễn Thị Thu Tr – sinh năm 1992.

Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 25/6/2009 bị Công an huyện Thuận Bắc xử phạt vi phạm hành chính về hành vi *"Gây mất trật tự công cộng"*.

Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt tại phiên tòa.

Người bị hại: anh Chamaléa Q- sinh năm 1997 (đã chết).

Người đại diện hợp pháp của người bị hại

- ông Katơr H, sinh năm 1960 (vắng mặt).
- bà Chamaléa Thị Ng, sinh năm 1967 (vắng mặt).

- bà Chamaléa Thị M, sinh năm 1992 (xin vắng mặt).
- bà Chamaléa Thị C, sinh năm 1994 (vắng mặt).

Cùng nơi cư trú: Thôn Suối Đ, xã Lợi H, huyện Thuận B, tỉnh Ninh Thuận.

Ông Katơr H, bà Chamaléa Thị Ng, bà Chamaléa Thị C ủy quyền cho bà bà Chamaléa Thị M tham gia tố tụng.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Công ty cổ phần thiết bị & Logistis Việt Hưng Th.

Địa chỉ: K2/48X, KP X, phường Bửu H, TP. Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai

Người đại diện theo pháp luật: ông Lê Thành N – Giám đốc.

Người đại diện theo ủy quyền: ông Vũ Đức Đ, sinh năm 1975 (xin vắng mặt)

Địa chỉ: số 16X, khu phố 11X, phường Tân Ph, TP. Biên H, tỉnh Đồng Nai.

Người làm chứng:

Ông Hà Ngọc H - sinh năm 1970 (vắng mặt).

Nơi cư trú: Thôn Ấn Đ, xã Lợi H, huyện Thuận B, tỉnh Ninh Thuận.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngô Văn S - sinh năm 1988 trú tại thôn Ấn Đ, xã Lợi H, huyện Thuận B là tài xế lái xe theo hợp đồng của Công ty cổ phần thiết bị & LOGISTIC Việt Hưng Th và đã có giấy phép lái xe theo quy đinh.

Tối ngày 06/7/2023, S được Công ty cổ phần thiết bị & LOGISTIC Việt Hưng Th giao điều khiển xe ô tô đầu kéo biển số 60H-016.09 kéo sơmi rơmoóc biển số 60R-050.79 chở đá đi từ Mỏ đá Ông Ngài thuộc Công ty TNHH Đá Hóa An 1 tại thôn Bà Râu 1, xã Lợi Hải, huyện Thuận Bắc ra Cảng Cam Ranh tại thành phố Cam Ranh, tỉnh Khánh Hòa. Khoảng 00 giờ ngày 07/7/2023, sau khi đã chở một số chuyến đá trước đó, S tiếp tục điều khiển xe ô tô đầu kéo biển số 60H-016.09 kéo sơmi rơmoóc biển số 60R-050.79 chở đá từ Mỏ đá Ông Ngài đi theo đường đất đá *(đường nội bộ của Mỏ đá Ông Ngài nối với đường Quốc lộ 1A)* hướng ra đường Quốc lộ 1A để đi đến Cảng Cam Ranh. Khi điều khiển xe ô tô chạy gần đến vị trí giao nhau giữa đường đất đá với đường Quốc lộ 1A, S cho xe giảm vận tốc xuống còn khoảng 10km/h và bật đèn nhấp nháy cảnh báo xung quanh xe để báo hiệu chuẩn bị điều khiển xe ô tô ra đường Quốc lộ 1A tại vị trí điểm mở không đặt dải phân cách cứng ở giữa để rẻ trái qua phần đường hướng Phan Rang - Nha Trang. Lúc này, S nhìn về phía bên trái trên phần đường Nha Trang đi Phan Rang thấy anh Chamaléa Q - sinh năm 1997 trú tại thôn Suối Đ, xã Lợi H, huyện Thuận B đang điều khiển xe mô tô không biển số *(xe mở đèn chiếu sáng)* chạy ở vị trí giữa đường của phần đường hướng Nha Trang đi Phan Rang, cách vị trí xe của S chuẩn bị qua đường khoảng 200m - 250m. Thấy xe mô tô do anh Q điều khiển còn ở xa nên S chủ quan nghĩ rằng S sẽ điều khiển xe ô tô đi qua đường trước khi xe mô tô do Q điều khiển chạy đến. Ngay lúc này, có 02 xe ô tô (01 xe ô tô khách và 01 xe ô tô tải) chạy hướng từ Nha Trang đi Phan Rang và chạy

qua vị trí điểm mở không đặt dải phân cách cứng nên S chỉ để ý 02 xe ô tô này mà không để ý xe mô tô do Q điều khiển đang chạy đến như thế nào. Khi 02 xe ô tô này vừa chạy qua vị trí điểm mở không đặt dải phân cách cứng thì S bấm 01 hồi còi cảnh báo rồi điều khiển xe ô tô chạy lên phần đường Nha Trang đi Phan Rang theo hướng đi xiên chéo chếch về phía trái *(đầu xe hướng ra Nha Trang)* với tốc độ khoảng 10km/h. Khi phần đầu xe ô tô do S điều khiển chạy gần đến ngang vị trí tương ứng với vị trí không đặt dải phân cách cứng ở giữa đường Quốc lộ 1A thì ngay lúc này Q cũng điều khiển xe mô tô chạy đến vị trí điểm mở và tông vào hông trái của sơmi rơmoóc biển số 60R-050.79, xe mô tô do Q điều khiển cùng với Q nằm dưới gầm của sơmi rơmoóc. Nghe có tiếng động mạnh phát ra ở phía hông trái của sơmi rơmoóc thì S quay đầu ra cửa phía bên trái của xe ô tô nhìn về phía sau thì thấy có mũ bảo hiểm và mảnh vỡ văng ra đường ngay trước hàng bánh xe đầu tiên phía bên trái của sơmi rơmoóc. Lúc này, biết có xe tông vào hông sơmi rơmoóc nên S đã đạp phanh *(thắng)* cho xe dừng lại (khoảng 03 giây). Sau khi xuống xe, thấy Q đã chết thì S đến Công an huyện Thuận Bắc trình báo sự việc.

Tại biên bản khám nghiệm tử thi và kết luận giám định tử thi số 88 ngày 11/7/2023 của Trung tâm giám định Y khoa - Pháp y tỉnh Ninh Thuận, kết luận nguyên nhân chết của Chamaléa Q như sau:

+ Đa tổn thương phần mền cơ thể, gãy đốt sống cổ C4, C5, gãy xương sườn V, VI, VII bên trái.

+ Vì gia đình không đồng ý cho giải phẩu tử thi, qua các dấu tích tổn thương qua khám bên ngoài không đủ yếu tố kết luận nguyên nhân chết.

Tại bản kết luận giám định số 4670 ngày 07/8/2023 của Phân viện Khoa học Hình sự tại thành phố Hồ Chí Minh kết luận: Trong máu bị hại Chamaléa Q tìm thấy thành phần Ethanol, nồng độ Ethanol là 215,1474mg/100ml máu.

Qua trích xuất giám sát hành trình của xe ô tô biển số 60H-01609 xác định vận tốc xe tại thời điểm xảy ra tai nạn khoảng 06 – 10 Km/h.

Tại bản Cáo trạng số 16/CT-VKSTB ngày 19/10/2023, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Bắc, tỉnh Ninh Thuận đã truy tố bị cáo Ngô Văn S về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật Hình sự (BLHS).

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo như Cáo trạng, đề xuất mức hình phạt, xử lý vật chứng, trách nhiệm dân sự. Đề nghị áp dụng a khoản 1 Điều 260, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Ngô Văn S từ 12 đến 15 tháng tù, cho hưởng án treo và ấn định thời gian thử thách theo quy định. Đề nghị xử lý vật chứng theo quy định. Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra, bị cáo cùng chủ xe ô tô 60H-016.09 đã thỏa thuận bồi thường theo yêu cầu của đại diện hợp pháp người bị hại với tổng số tiền là 100.000.000 đồng (trong đó bị cáo S là 85.000.000 đồng). Các bên liên quan đã giao nhận đủ tiền và cam kết không thắc mắc khiếu nại, không yêu cầu bồi thường gì về sau. Người đại diện hợp pháp của bị hại không yêu cầu gì thêm và xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận đã thực hiện hành vi phạm tội như nội dung Cáo trạng truy tố. Bị cáo không tranh luận với lời luận tội của đại diện Viện kiểm sát.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo gửi lời xin lỗi đến gia đình người bị hại, xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt và cho bị cáo được hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Thuận Bắc, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Bắc, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, đại diện hợp pháp của người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, lời khai của bị cáo Ngô Văn S phù hợp với lời khai trong quá trình điều tra, phù hợp với biên bản khám nghiệm hiện trường, biên bản khám nghiệm tử thi, biên bản khám nghiệm phương tiện liên quan đến vụ tai nạn giao thông, bản kết luận giám định và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Bị cáo là người đã có giấy phép lái xe hạng FC do Sở Giao thông vận tải TP. Hồ Chí Minh cấp, còn thời hạn sử dụng.

Ngày 07/7/2023, Ngô Văn S điều khiển xe ô tô đầu kéo kéo sơmi rơmoóc chạy từ đường nhánh *(đường không ưu tiên)* ra đường Quốc lộ 1A *(đường ưu tiên)* để chuyển hướng rẽ trái. Khi nhìn thấy xe mô tô do bị hại Chamaléa Q điều khiển đang chạy trên đường ưu tiên đến vị trí giao nhau với đường nhánh nhưng S đã chủ quan không nhường đường cho xe mô tô do Q điều khiển, không cho xe giảm tốc độ để có thể dừng lại một cách an toàn dẫn đến xe mô tô do Q điều khiển tông vào hông bên trái sơmi rơmoóc gây tai nạn làm Q chết tại chỗ. Vì vậy, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Bắc truy tố bị cáo Ngô Văn S về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Xét thấy Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, thực hiện hành vi với lỗi vô ý. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm an toàn công cộng, trật tự công cộng trong lĩnh vực giao thông đường bộ, xâm phạm tính mạng của người khác được pháp luật bảo vệ. Hành vi của Ngô Văn S không nhường đường cho xe khác tại giao lộ, không cho xe giảm tốc độ để có thể dừng lại một cách an toàn dẫn đến gây tai nạn, đã vi phạm khoản 23 Điều 8; khoản 1, khoản 2 Điều 15 và khoản 3 Điều 24 Luật Giao thông đường bộ; Khoản 1, 2, 3 Điều 5 Thông tư số 31/2019/TT-BGTVT ngày 29/8/2019 của Bộ giao thông vận tải làm 01 người chết nên phải xử lý

theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự. Do đó, cần xử lý nghiêm đối với bị cáo mới có tác dụng răn đe, giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[4] Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Xét Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự. Sau khi tai nạn xảy ra bị cáo và chủ xe tự nguyện bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả cho gia đình người bị hại tổng số tiền 100.000.000đ (trong đó của bị cáo S là 85.000.000đ); trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Quá trình điều tra xác định trong máu bị hại anh Chamaléa Q tìm thấy thành phần Ethanol, nồng độ Ethanol là 215,1474mg/100ml máu là vượt quá quy định nồng độ cồn khi sử dụng xe mô tô tham gia giao thông, anh Chamaléa Q khi chạy xe đến vị trí giao nhau, có các biển cảnh báo nguy hiểm nhưng không chú ý quan sát an toàn, không giảm tốc độ để có thể dừng lại một cách an toàn khi lưu thông để tung vào phía sau xe ô tô tải, cũng có một phần lỗi dẫn đến vụ tại nạn nên bị cáo được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 BLHS.

[5] Xét Bị cáo lần đầu phạm tội với lỗi vô ý, sau khi xảy ra vụ tai nạn đã đến Công an huyện trình diện làm việc, có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, có nơi cư trú cụ thể, rõ ràng, có khả năng tự cải tạo, việc áp dụng hình phạt tù đối với bị cáo là cần thiết nhưng nếu không bắt bị cáo đi chấp hành hình phạt tù thì cũng không ảnh hưởng xấu đến cuộc đấu tranh phòng chống tội phạm, bị cáo có đủ các điều kiện để xem xét cho hưởng án treo theo hướng dẫn tại Nghị quyết số 01/2022/NQ-HĐTP ngày 15/4/2022, về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán – Tòa án nhân dân tối cao, hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật Hình sự về án treo. Nên không cần thiết phải cách ly Bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mà cho bị cáo được hưởng án treo dưới sự giám sát, giáo dục của chính quyền địa phương nơi cư trú cũng đảm bảo mục đích răn đe, giáo dục bị cáo và thể hiện được tính nhân đạo của pháp luật.

[6] Đối với người đại diện hợp pháp của người bị hại trình bày: Quá trình điều tra, bị cáo cùng chủ xe ô tô BKS 60H-016.09 đã thỏa thuận bồi thường theo yêu cầu của đại diện hợp pháp người bị hại. Người đại diện hợp pháp của người bị hại có đơn xin bãi nại cho bị cáo. Các bên liên quan đã giao nhận đủ tiền bồi thường và cam kết không thắc mắc khiếu nại, không yêu cầu bồi thường gì về sau nên không xem xét.

[7] Đối với người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là Công ty cổ phần thiết bị & Logistis Việt Hưng Th đã nhận xe ô tô BKS 60H-016.09 về tự sửa chữa, khắc phục và không có yêu cầu gì nên không xem xét.

[8] Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo cùng chủ xe ô tô BKS 60H-016.09 đã thỏa thuận bồi thường theo yêu cầu của đại diện hợp pháp người bị hại với tổng số tiền là 100.000.000đ (trong đó của bị cáo S là 85.000.000đ). Các bên liên quan đã giao nhận đủ tiền và cam kết không thắc mắc khiếu nại, không yêu cầu bồi thường gì thêm nên không xem xét.

[9] Về xử lý vật chứng:

- Quá trình điều tra Cơ quan điều tra đã tạm giữ và trả lại cho chủ sở hữu xe ô tô BKS 60H-016.09, sơmi rơmoóc biển số 60R-050.79, giấy chứng nhận kiểm định của xe ô tô, giấy chứng nhận kiểm định của sơmi rơmoóc; 01 thiết bị gám sát hành trình của xe ô tô cho Công ty cổ phần thiết bị & LOGISTIC Việt Hưng Thị là có căn cứ.

- Đối với xe mô tô không biển biển số, màu sơn xanh đen cam, nhãn hiệu SUZUKI, số loại RAIDER và giấy phép lái xe Hạng A1 tên Chamaléa Q, Cơ quan điều tra đã trả lại cho người đại diện hợp pháp của bị hại là chị Chamaléa Thị M là có căn cứ.

- Hiện đang tiếp tục tạm giữ giấy phép lái xe Hạng FC tên Ngô Văn S theo hồ sơ vụ án.

[10] Tại phiên tòa, quan điểm của Viện kiểm sát về việc định tội và định khung hình phạt đối với bị cáo, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo là hoàn toàn tương xứng với tính chất, mức độ hành vi nguy hiểm cho xã hội, quan điểm về cho bị cáo được hưởng án treo, về xử lý vật chứng và trách nhiệm dân sự, về án phí là có căn cứ, đúng pháp luật nên được HĐXX chấp nhận.

[11] Về án phí: Căn cứ vào Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định án phí và lệ phí Tòa án.

- Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí HSST.

- Về án phí dân sự sơ thẩm: Đối với phần trách nhiệm dân sự với số tiền 100.000.000đ, quá trình điều tra, bị cáo cùng chủ xe ô tô đã thỏa thuận bồi thường theo yêu cầu của đại diện hợp pháp người bị hại đã thực hiện bồi thường xong nên bị cáo không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm đối với số tiền về phần yêu cầu này.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: Khoản 1 Điều 260, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017); Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên bố: Bị cáo **Ngô Văn S** phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ".

Xử phạt: Bị cáo Ngô Văn S **12** (mười hai) tháng tù, cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là **24** (hai mươi bốn) tháng, kể từ ngày tuyên án (ngày 23/11/2023).

Giao Bị cáo Ngô Văn S cho Ủy ban nhân dân xã Lợi H, huyện Thuận B, tỉnh Ninh Thuận giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Về trách nhiệm dân sự: giữa Bị cáo cùng chủ xe ô tô BKS 60H-016.09 đã thỏa thuận bồi thường theo yêu cầu của đại diện hợp pháp người bị hại xong. Đại diện hợp pháp của người bị hại không yêu cầu bồi thường gì thêm nên HĐXX không xem xét.

Về xử lý vật chứng: Tuyên trả lại cho bị cáo 01 Giấy phép lái xe Hạng FC do Sở Giao thông vận tải TP. Hồ Chí Minh cấp cho bị cáo ngày 16/11/2018 đang lưu giữ theo hồ sơ vụ án.

Về án phí: Buộc bị cáo Ngô Văn S phải chịu 200.000đ (*hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử sơ thẩm, công khai, Bị cáo có mặt, có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 23/11/2023). Người đại diện hợp pháp của người bị hại vắng mặt, Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt, có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày được tống đạt hợp lệ bản án.

(*Đã giải thích chế định án treo cho bị cáo*).

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Ninh Thuận;
- VKSND tỉnh Ninh Thuận;
- VKSND huyện Thuận Bắc;
- Công an huyện Thuận Bắc;
- Chi cục THADS huyện Thuận Bắc;
- Thi hành án phạt tù;
- Sở Tư pháp tỉnh Ninh Thuận;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu: hồ sơ, án văn.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phan Phước Trí